|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH THANH HÓA** | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2024 /QĐ-UBND | *Thanh Hoá, ngày tháng năm 2024* |

## 

“**Dự thảo**”

**QUYẾT ĐỊNH**

## Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức

## của Chi cục Thủy sản Thanh Hóa

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*- Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;*

*Căn cứ Luật Thủy sản ngày 21/11/2017;*

*Căn cứ Luật Thanh tra ngày 14/11/2022;*

*Căn cứ Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản; Nghị định số 37/2024/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 03/2024/NĐ-CP ngày 11/01/2024 của Chính phủ quy định về cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành;*

*Căn cứ Nghị định số 38/2024/NĐ-CP ngày 05/4/2024 của Chính phủ* *quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản;*

*Căn cứ Thông tư số 30/2020/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện;*

*Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 33/2023/QĐ-UBND ngày 22/8/2023 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; số 09/2024/QĐ-UBND ngày 28/02/2024 về việc sửa đổi, bổ sung khoản 21 Điều 2 Quyết định số 33/2023/QĐ-UBND ngày 22/8/2023;*

*Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 22/02/2022 của UBND tỉnh Thanh Hoá ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND tỉnh Thanh Hóa quản lý;*

*Căn cứ Kết luận số 2384-KL/TU ngày 01/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương thành lập Kiểm ngư tỉnh Thanh Hóa;*

*Căn cứ Quyết định số 2574/QĐ-UBND ngày 18/7/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án thành lập Kiểm ngư tỉnh Thanh Hóa;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Sở Nội vụ tại Tờ trình số /TTr-SNV ngày.....*

**QUYẾT ĐỊNH:**

## Điều 1. Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Thủy sản Thanh Hóa

1. Vị trí, chức năng

1.1. Chi cục Thủy sản là tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thanh Hóa, giúp Giám đốc Sở thực hiện chức năng tham mưu UBND tỉnh quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về thủy sản, kiểm ngư theo quy định của pháp luật về thủy sản.

1.2. Chi cục chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật; đồng thời chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Thủy sản và Cục Kiểm ngư trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

1.3. Chi cục Thủy sản có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật.

1.4. Trụ sở làm việc của Chi cục Thủy sản đặt tại tầng 4, số 49, Đại lộ Lê Lợi, phường Tân Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

2.1. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trình UBND tỉnh:

a) Dự thảo kế hoạch, chương trình, dự án, đề án, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về thủy sản thuộc phạm vi quản lý của Sở trên địa bàn tỉnh;

b) Tổ chức và hoạt động của lực lượng kiểm ngư địa phương, trang bị tàu, xuồng kiểm ngư, vũ khí, công cụ hỗ trợ, phương tiện chuyên dùng, đồng phục, phù hiệu, cấp hiệu, cờ hiệu cho kiểm ngư theo quy định của pháp luật. Tổ chức thực hiện tuần tra, kiểm soát, phát hiện và xử lý vi phạm pháp luật về thủy sản trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý theo quy định;

c) Cấp phép nuôi trồng thủy sản trên biển; tham gia, phối hợp thực hiện công tác giao, thu hồi khu vực biển đã giao để nuôi trồng thủy sản theo quy định của pháp luật;

d) Dự thảo quyết định việc phân cấp, ủy quyền nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực thủy sản cho Sở và UBND cấp huyện theo quy định;

e)Dự thảo quyết định thực hiện xã hội hóa các hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực thủy sản thuộc thẩm quyền của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và theo phân cấp của cơ quan nhà nước cấp trên.

2.2. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND tỉnh ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền: quyết định thành lập khu bảo tồn biển cấp quốc gia có diện tích thuộc địa bàn quản lý; kế hoạch bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh theo quy định; quyết định công nhận và giao quyền quản lý trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản tại khu vực thuộc địa bàn từ hai huyện trở lên; quyết định thành lập Quỹ bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản cấp tỉnh; quy định bổ sung nghề, ngư cụ, khu vực cấm khai thác thủy sản chưa có tên trong danh mục theo quy định của pháp luật; hạn ngạch giấy phép khai thác thủy sản, sản lượng cho phép khai thác theo loài tại vùng ven bờ và vùng lộng thuộc phạm vi quản lý.

2.3. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Chủ tịch UBND tỉnh dự thảo các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch UBND tỉnh theo phân công;

2.4. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo, tổ chức quản lý hoạt động thủy sản trên địa bàn; tổ chức sản xuất khai thác thủy sản; quản lý đối với khu bảo tồn biển, khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản tổ chức thực hiện điều tra, đánh giá nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của loài thủy sản theo chuyên đề, nghề cá thương phẩm trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện hoạt động tái tạo nguồn lợi thủy sản và phục hồi môi trường sống của loài thủy sản; điều tra, xác định bổ sung khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản; hướng dẫn, kiểm tra công tác quản lý nguồn lợi thủy sản và hệ sinh thái thủy sinh trong rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, khu bảo tồn đất ngập nước, nuôi trồng thủy sản, khai thác thủy sản;

2.5. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện quản lý nhà nước về nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp thông minh, nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp kết hợp dịch vụ, tăng trưởng xanh, kinh tế chia sẻ trong lĩnh vực thủy sản trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

2.6. Quản lý hoạt động của các đơn vị sự nghiệp trong và ngoài công lập thuộc phạm vi lĩnh vực thủy sản theo quy định pháp luật; chịu trách nhiệm về các dịch vụ công thuộc Chi cục quản lý;

2.7. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực thủy sản được cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt; thông tin tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao;

2.8. Thực hiện quản lý giống thủy sản, thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; giám sát hoạt động khảo nghiệm thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; quan trắc, cảnh báo môi trường vùng nuôi trồng thủy sản;

2.9. Thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của kiểm ngư Thanh Hóa theo quy định của pháp luật;

2.10. Quản lý tàu cá, tàu công vụ thủy sản, cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá theo phân cấp và quy định pháp luật; thực hiện kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành quy định của pháp luật về khai thác thủy sản, bảo vệ nguồn lợi thủy sản, an toàn thưc phẩm trên tàu cá, tại cảng cá, bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ tại cảng cá; quản lý, khai thác, sử dụng dữ liệu giám sát tàu cá của tỉnh, xử lý dữ liệu giám sát tàu cá đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 24 mét; thu thập, tổng hợp báo cáo số liệu về thủy sản qua cảng cá theo quy định;

2.11. Quản lý khai thác thủy sản tại vùng ven bờ, vùng lộng và khai thác thủy sản nội địa trên địa bàn tỉnh theo quy định;

2.12. Tổ chức thực hiện kiểm tra, kiểm soát an toàn thực phẩm đối với cơ sở nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh theo phân cấp và quy định pháp luật;

2.13. Xây dựng, hướng dẫn thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong sản xuất thủy sản; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ bảo tồn và phát triển đa dạng sinh học trong thủy sản theo quy định của pháp luật; quản lý các loại thủy sản nguy cấp, quý hiếm trên địa bàn tỉnh;

#### 2.14. Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về đăng kiểm, đăng ký, cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận, xác nhận, quyết định công nhận thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định của pháp luật, phân công, ủy quyền của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

2.15. Thực hiện nhiệm vụ quản lý đầu tư xây dựng chuyên ngành theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các chương trình, dự án và xây dựng mô hình phát triển về thủy sản trên địa bàn tỉnh. Chịu trách nhiệm thực hiện các chương trình, dự án được giao;

2.16. Kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và xử lý các hành vi vi phạm thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định của pháp luật hoặc phân cấp, ủy quyền của UBND tỉnh;

2.17. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực thủy sản đối với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc UBND huyện, Phòng Kinh tế thuộc UBND thị xã, thành phố thuộc tỉnh; chức danh chuyên môn thuộc UBND cấp xã và kiểm tra việc thực hiện quy chế quản lý, phối hợp công tác, chế độ thông tin, báo cáo của tổ chức nông nghiệp và phát triển nông thôn cấp tỉnh đặt trên địa bàn cấp huyện (Trạm Kiểm ngư) với UBND cấp huyện; các nhân viên chuyên môn, kỹ thuật ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn (khuyến ngư) công tác trên địa bàn cấp xã với UBND cấp xã;

2.18. Triển khai thực hiện chương trình cải cách hành chính; chuyển đổi số trong lĩnh vực thủy sản thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định;

2.19. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật và công nghệ vào sản xuất thủy sản trên địa bàn tỉnh; đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực thủy sản theo quy định;

2.20. Triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế về lĩnh vực thủy sản theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh;

2.21. Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và phân công hoặc ủy quyền của UBND tỉnh. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức và cán bộ không chuyên trách xã, phường, thị trấn làm công tác quản lý về thủy sản theo quy định của UBND tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

2.22. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và hoặc phân công, ủy quyền của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

2.23. Xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ tư liệu về thủy sản; tổ chức công tác thống kê mặt nước nuôi trồng thủy sản; quản lý khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về thủy sản, hệ thống thông tin chuyên ngành thủy sản, hệ thống giám sát tàu cá thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định;

2.24. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Thủy sản và Cục Kiểm ngư;

2.25. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định của pháp luật.

3.Cơ cấu tổ chức và biên chế

3.1. Cơ cấu tổ chức

a) Lãnh đạo Chi cục

Chi cục Thủy sản có Chi cục trưởng và các Phó Chi cục trưởng. Số lượng Phó Chi cục trưởng thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật và của UBND tỉnh.

Chi cục trưởng chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục. Phó Chi cục trưởng chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ chính sách đối với Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triên nông thôn quyết định theo quy định hiện hành của pháp luật và quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức của UBND tỉnh.

b) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

- Phòng Hành chính, tổng hợp;

- Phòng Kiểm ngư *(thành lập trên cơ sở tổ chức lại Phòng Thanh tra,  
pháp chế);*

- Phòng Nuôi trồng thủy sản;

- Phòng Khai thác thủy sản *(thành lập trên cơ sở hợp nhất Phòng Quản  
lý tàu cá và dịch vụ hậu cần nghề cá và Phòng Khai thác và phát triển nguồn lợi  
thủy sản).*

c) Các đơn vị trực thuộc:

- Trạm Kiểm ngư Hòa Lộc *(thành lập trên cơ sở tổ chức lại Trạm Thủy  
sản Hòa Lộc và tiếp nhận Tàu Kiểm ngư 210CV);*

- Trạm Kiểm ngư Lạch Hới *(thành lập trên cơ sở tổ chức lại Trạm Thủy  
sản Lạch Hới và tiếp nhận Tàu Kiểm ngư 400 CV);*

- Trạm Kiểm ngư Lạch Bạng *(thành lập trên cơ sở tổ chức lại Trạm  
Thủy sản Lạch Bạng và tiếp nhận Tàu Kiểm ngư 380CV);*

- Trung tâm Đăng kiểm tàu cá.

d) Phương tiện phục vụ thực hiện nhiệm vụ kiểm ngư:

- Tàu Kiểm ngư 210CV;

- Tàu Kiểm ngư 380 CV;

- Tàu Kiểm ngư 400 CV.

Các Trạm có trụ sở, con dấu theo quy định; Tàu Kiểm ngư do Trạm Kiểm ngư quản lý. Nhiệm vụ của các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ; Trạm Kiểm ngư do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định theo đề nghị của Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản.

Các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Chi cục có Trưởng phòng, Phó trưởng phòng; các Trạm Kiểm ngư có Trạm trưởng, Phó Trạm trưởng; Tàu Kiểm ngư có Thuyền trưởng, Máy trưởng; Trung tâm Đăng kiểm có Giám đốc, Phó Giám đốc. Số lượng cấp phó thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật và của UBND tỉnh.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, Trạm trưởng, Phó Trạm trưởng, Giám đốc, Phó Giám đốc, Thuyền trưởng, Máy trưởng do Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản quyết định theo quy định của pháp luật và quy định về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức của UBND tỉnh.

3.2. Biên chế công chức và lao động hợp đồng.

Biên chế công chức hành chính và lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chi cục Thủy sản nằm trong tổng biên chế công chức hành chính, lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được UBND tỉnh giao hàng năm.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ khoản 1, khoản 2 và khoản 3, Điều 1, Quyết định số 3052/QĐ-UBND ngày 30/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về thành lập Chi cục Thủy sản Thanh Hóa.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 2 QĐ;  - Bộ Nông nghiệp và PTNT (để b/c);  - Bộ Nội vụ (để b/c);  - Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);  - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;  - Lưu: VT, THKH. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**  **CHỦ TỊCH**  **Đỗ Minh Tuấn** |